TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2025/QĐST-DS	

Khánh Hòa, ngày 17 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2025, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", "Yêu cầu duy trì hợp đồng thế chấp tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP C1 (V).

Địa chỉ: Số A T, phường C, Tp ..

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Đình Quảng P – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Châu Vũ H - PGĐ Ngân hàng C1 – chi nhánh N1; bà Nguyễn Thu T – Phó phòng Tổ chức tổng hợp Ngân hàng TMCP C1 – chi nhánh N1; ông Lê Minh T1 – cán bộ quan hệ khách hàng Ngân hàng TMCP C1 – chi nhánh N1.

Bị đơn: Ông Trần Trung H1 và bà Trần Thị Công L; cùng trú tại: Thôn E, xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Vợ chồng anh Nguyễn Bá C - sinh năm 1995, chị Trần Ngọc Bảo N - sinh năm 2000; cùng trú tại: Thôn E, xã N, tỉnh Khánh Hòa.
- Anh Trần Gia K - sinh năm 2006; trú tại: Thôn E, xã N, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Trần Trung H1, bà Trần Thị Công L xác nhận nợ số tiền gốc vay của Ngân hàng TMCP C1 4.000.000.000đ và lãi phát sinh tính đến ngày 07/11/2025, gồm: Lãi quá hạn 114.524.615đ, lãi phạt 1.291.277đ; tổng cộng 4.115.815.892đ. Vợ chồng ông Trần Trung H1, bà Trần Thị Công L thống nhất trả số tiền trên và lãi phát sinh theo quy định từ sau ngày 07/11/2025 đến khi trả xong nợ; chấp nhận tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp *số* 900033/2024/HDBD/ NHCT610 ngày 04/07/2024 đối với tài sản là thửa đất số 158a và thửa đất số 158 tờ bản đồ số 20c cùng tài sản gắn liền trên đất, tọa lạc tại xã N.

Đại diện Ngân hàng TMCP C1 (bà Nguyễn Thu T, ông Lê Minh T1) thống nhất và không có ý kiến gì thêm.

Chị Trần Ngọc Bảo N, anh Nguyễn Bá C và anh Trần Gia K thống nhất chấp hành việc giao trả tài sản thế chấp của ông H1, bà L để thi hành án về sau, không có ý kiến gì khác.

Về chi phí thẩm định: Vợ chồng ông H1, bà L chịu toàn bộ chi phí thẩm định 2.000.000đ do Ngân hàng TMCP C1 tạm ứng nên phải hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền trên (Vợ chồng ông H1, bà L đã hoàn trả cho Ngân hàng TMCP C1 số tiền trên).

Về án phí: Vợ chồng ông Trần Trung H1, bà Trần Thị Công L chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, cụ thể: 4.000.000.000đ = 112.000.000đ + 115.815đ (115.815.892đ x 0,1%) = 112.115.815đ: 2 = 56.057.907đ *(năm mươi sáu triệu không trăm năm mươi bảy ngàn chín trăm lẻ bảy đồng)*.

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP C1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.026.000đ *(năm mươi sáu triệu không trăm hai mươi sáu ngày đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002301 ngày 14/10/2025 của Cơ quan thi hành dân sự tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 8 - Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã ký

Nguyễn Thị Thức